# **PHẦN I - CONCEIVE (Ý TƯỞNG)**

## **1.1 Đề xướng ý tưởng sản phẩm (cá nhân)**

### **1.1.1 Thành viên 1**

- Họ và tên (sinh viên): Nguyễn Đức Thuận

- Chuyên ngành: Công nghệ phần mềm

- Tên ý tưởng (sản phẩm): Phần mềm hoạt động thể chất

- Ngày/tháng/năm: 1/4/2024

##### **a.Mô tả ý tưởng sản phẩm**

Trong thời buổi công nghệ thông tin đang phát triển hiện nay thì mọi người tiếp xúc rất nhiều với các thiết bị điện tử để cập nhật thông tin, tin tức để phục vụ cho việc làm, học tập. Vì tính chất công việc, học tập năng suất cao nên việc tập luyện thể dục, thể thao rất quan trọng cho cơ thể để duy trì thể trạng tốt nhất cho cơ thể cung cấp năng lượng hoạt động làm việc, học tập.

Sử dụng các bài tập cùng người hướng dẫn online hẳn là đang được mọi người quan tâm. Trong khoảng thời gian gần đây, việc tập luyện thể chất trực tuyến thông qua các bài tập, video cùng người hướng dẫn online đang rất được ủng hộ tại các nước trên thế giới. Và đặc biệt là trong giai đoạn dịch Covid hoành hành thì xu hướng này đặc biệt phát triển và cần tích hợp cả tính năng tập luyện live stream để đáp ứng tối đa nhu cầu tập luyện trực tuyến – đào tạo trực tuyến.

Đồng thời, đăng bán những khoá học của riêng mình giúp cho các giảng viên, những cá nhân là chuyên gia trong lãnh vực của mình, có được một nguồn thu nhập thụ động rất khả quan với thời gian và kinh phí đầu tư ban đầu trung bình.

Nếu bạn là một giảng viên, nếu bạn là một chuyên gia trong lãnh vực của mình, nếu bạn có mong muốn chia sẻ những kiến thức mà mình đang có và kiếm thêm một khoản lợi nhuận ròng từ việc bán khoá học online mà không tốn quá nhiều thời gian hằng ngày vào nó.

Có thể kể ra một số lợi ích của hình thức tập luyện online trực tuyến qua website mang lại cho người học như:

- Giúp tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại. (Khi bạn bận rộn với công việc)

- Linh hoạt chủ động trong việc lựa chọn khóa học tùy theo khả năng và tốc độ học.

- Đặc biệt được hỗ trợ để dễ dàng theo dõi tiến độ học, kết quả đạt được và giải đáp thông tin kịp thời.

##### **b.Đánh giá cơ sở kiến thức của sinh viên**

|  |  |
| --- | --- |
| Mảng kiến thức chuyên ngành cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | * Phân tích thiết kế hệ thống * Lập trình hướng đối tượng * Hệ quản trị cơ sở dữ liệu |
| Mảng kỹ năng cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | * Kỹ năng tư duy * Kỹ năng lập trình * Kỹ năng đánh giá |

##### **c.Đánh giá khả năng phát triển của sản phẩm**

|  |  |
| --- | --- |
| Liệt kê các loại đối tượng sẽ được hưởng lợi từ ý tưởng sản phẩm của bạn (ít nhất là 1,nhiều nhất là 5): | * Phù hợp với tất cả mọi người muốn nâng cao thể chất tinh thần |
| Ước tính số lượng người sẽ hưởng lợi từ sản phẩm của bạn | 20 |
| Ước tính số lượng người sẽ bỏ tiền ra mua sản phẩm của bạn | 50 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất cao |
| Đánh giá khả năng các nhà đầu tư sẽ bỏ tiền ra cho ý tưởng sản phẩm của bạn |  | X |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm sản phẩm của bạn sẽ ở trên thị trường cho đến khi bị thay thế: | 2 năm |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất cao |
| Ước tính độ khó để phát triển thành công sản phẩm của bạn |  |  | X |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm cần thiết để phát triển sản phẩm của bạn: | 1 năm |

### **1.1.2 Thành viên 2**

- Họ và tên (sinh viên): Trần Vũ Lâm

- Chuyên ngành: Công nghệ phần mềm

- Tên ý tưởng (sản phẩm): **Website hỗ trợ Tìm việc làm online**

- Ngày/tháng/năm: 1/4/2024

##### **Mô tả ý tưởng sản phẩm**

Ngày nay, với nhu cầu cần nhân viên ở các quán ăn, cf, các công việc nhẹ khác. Và việc nhu cầu làm thêm ở học sinh sinh viên ngày càng tăng.

Trong quá trình tìm hiểu việc tìm kiếm việc làm ở sinh viên gặp rất nhiều khó khăn: vấn đề thời gian, di chuyển,...Phần mềm ra đời giúp cho tìm kiếm việc làm phù hợp với những khó khăn trên, và giúp giải quyết nhu cầu cần nhân viên của các quán cf ,quán ăn,....

Có thể kể ra 1 số lợi ích của hình thức tìm việc làm online trên Website

* Tiết kiệm thời gian và chi phí
* Có nhiều sự lựa chọn thích hợp với bản thân

b. Đánh giá cơ sở kiến thức của sinh viên.

|  |  |
| --- | --- |
| Mảng kiến thức chuyên ngành cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | -Kỹ thuật thương mại điện tử  - Lập trình ứng dụng .NET  - Hệ quản trị cơ sở dữ liệu  -Phân tích thiết kế hệ thống |
| Mảng kỹ năng cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | -Kỹ năng tư duy  - Kỹ năng lập trình  - Kỹ năng làm việc nhóm |

c. Đánh giá khả năng phát triển của sản phẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| Liệt kê các loại đối tượng sẽ được hưởng lợi từ ý tưởng sản phẩm của bạn (ít nhất là 1,nhiều nhất là 5): | -Học sinh ,Sinh viên |
| Ước tính số lượng người sẽ hưởng lợi từ sản phẩm của bạn | 500 |
| Ước tính số lượng người sẽ bỏ tiền ra mua sản phẩm của bạn | 5 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| Đánh giá khả năng các nhà đầu tư sẽ bỏ tiền ra cho ý tưởng sản phẩm của bạn: |  |  | X |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm sản phẩm của bạn sẽ ở trên thị trường cho đến khi bị thay thế: | 2 năm |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| Ước tính độ khó để phát triển thành công sản phẩm của bạn |  |  | X |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm cần thiết để phát triển sản phẩm của bạn: | 1 Năm |

##### 

### **1.1.3 Thành viên 3**

- Họ và tên (sinh viên): Nguyễn Bá Thế Viễn

- Chuyên ngành: Công nghệ phần mềm

- Tên ý tưởng (sản phẩm):**Xây dựng website tạo Meme và Gifs**

- Ngày/tháng/năm: 1/4/2024

##### **a.Mô tả ý tưởng sản phẩm**

Ngày nay phương tiện truyền thông xã hội bị chi phối bởi meme những . Hơn nữa, nó cũng là một nguồn kiếm tiền tuyệt vời. Mọi người thích một nguồn hài hước như vậy và cũng có xu hướng chia sẻ nó.

Nhu cầu cao đối với các meme và GIF đã chỉnh sửa khiến nó trở thành một ý tưởng ứng dụng web tuyệt vời cho các doanh nghiệp.

Trang web tạo Meme và Gifs là một nền tảng trực tuyến đơn giản và dễ sử dụng, cho phép người dùng tạo ra những hình ảnh độc đáo và vui nhộn chỉ trong vài bước đơn giản. Giao diện của trang web sẽ bao gồm các công cụ chỉnh sửa hình ảnh và video để người dùng có thể thêm văn bản, sticker, hoặc hiệu ứng vui nhộn vào hình ảnh hoặc video.

Trang web có thể cung cấp một loạt các mẫu Meme và Gifs phổ biến để người dùng dễ dàng chọn lựa và tùy chỉnh theo ý thích của họ. Ngoài ra, trang web cũng có thể tích hợp công cụ tạo Gifs từ video, cho phép người dùng nhập video từ máy tính hoặc URL của video trên internet để tạo ra các Gifs vui nhộn.

Để tạo một trải nghiệm tốt nhất cho người dùng, trang web có thể tích hợp chức năng chia sẻ trực tiếp lên các mạng xã hội phổ biến như Facebook, Instagram, Twitter và Reddit.

##### 

b. Đánh giá cơ sở kiến thức của sinh viên.

|  |  |
| --- | --- |
| Mảng kiến thức chuyên ngành cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | -Kỹ thuật thương mại điện tử  -Phân tích thiết kế hệ thống  - Hệ quản trị cơ sở dữ liệu |
| Mảng kỹ năng cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | -Kỹ năng tư duy  - Kỹ năng lập trình  - Kỹ năng làm việc nhóm |

c. Đánh giá khả năng phát triển của sản phẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| Liệt kê các loại đối tượng sẽ được hưởng lợi từ ý tưởng sản phẩm của bạn (ít nhất là 1,nhiều nhất là 5): | - Tất cả mọi người |
| Ước tính số lượng người sẽ hưởng lợi từ sản phẩm của bạn | 1000 |
| Ước tính số lượng người sẽ bỏ tiền ra mua sản phẩm của bạn | 3 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| Đánh giá khả năng các nhà đầu tư sẽ bỏ tiền ra cho ý tưởng sản phẩm của bạn: |  |  | X |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm sản phẩm của bạn sẽ ở trên thị trường cho đến khi bị thay thế: | 1.5 năm |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| Ước tính độ khó để phát triển thành công sản phẩm của bạn |  |  | X |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm cần thiết để phát triển sản phẩm của bạn: | 1 Năm |

### **1.1.4 Thành viên 4**

- Họ và tên (sinh viên): Nguyễn Minh Tú

- Chuyên ngành: Công nghệ phần mềm

- Tên ý tưởng (sản phẩm): **Xây dựng Website đặt lịch khám bệnh**

- Ngày/tháng/năm: 1/4/2024

##### **a.Mô tả ý tưởng sản phẩm**

Là một hệ thống đặt lịch giúp người bệnh dễ dàng lựa chọn bác sĩ chuyên khoa phù hợp dựa trên mạng lưới các bác sĩ chuyên khoa giỏi, thông tin được xác định rõ ràng và cập nhật: các cơ sở y tế, chuyên khoa, kinh nghiệm công việc, các bệnh lý và triệu chứng mà bác sĩ khám.

b. Đánh giá cơ sở kiến thức của sinh viên.

|  |  |
| --- | --- |
| Mảng kiến thức chuyên ngành cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | -Kỹ thuật thương mại điện tử  -Phân tích thiết kế hệ thống  - Hệ quản trị cơ sở dữ liệu |
| Mảng kỹ năng cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | -Kỹ năng tư duy  - Kỹ năng lập trình  - Kỹ năng làm việc nhóm |

c. Đánh giá khả năng phát triển của sản phẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| Liệt kê các loại đối tượng sẽ được hưởng lợi từ ý tưởng sản phẩm của bạn (ít nhất là 1,nhiều nhất là 5): | - Tất cả mọi người |
| Ước tính số lượng người sẽ hưởng lợi từ sản phẩm của bạn | 1000 |
| Ước tính số lượng người sẽ bỏ tiền ra mua sản phẩm của bạn | 5 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| Đánh giá khả năng các nhà đầu tư sẽ bỏ tiền ra cho ý tưởng sản phẩm của bạn: |  |  | X |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm sản phẩm của bạn sẽ ở trên thị trường cho đến khi bị thay thế: | 2.5 năm |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| Ước tính độ khó để phát triển thành công sản phẩm của bạn |  |  | X |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm cần thiết để phát triển sản phẩm của bạn: | 1 Năm |

### **1.1.5 Thành viên 5**

- Họ và tên (sinh viên): Nguyễn Đình Khoan

- Chuyên ngành: Công nghệ phần mềm

- Tên ý tưởng (sản phẩm): website hỗ trợ theo dõi thai kỳ

- Ngày/tháng/năm: 1/4/2024

##### **a.Mô tả ý tưởng sản phẩm**

- Hành trình mang thai hay làm mẹ là một trải nghiệm cuộc sống tươi đẹp đối với người phụ nữ, nơi họ có những cảm xúc dâng trào tột đỉnh. Khi mang thai, người phụ nữ cần được yêu thương, chăm sóc và đồng hành. Ngoài ra, họ muốn đây là những đứa trẻ được sinh ra để đến thế giới này với sức khỏe tốt nhất và đầy đủ nhất. Họ có những người thân yêu và vợ/chồng của họ ở bên trong giai đoạn quan trọng này của cuộc đời, nhưng ứng dụng theo dõi thai kỳ cũng là một trong những người bạn đồng hành tốt nhất trong khoảng thời gian này trong suốt thai kỳ.

Các ứng dụng theo dõi thai kỳ này giúp đảm bảo và theo dõi sự bốc đồng của nhiều cảm xúc của người mẹ và vô số câu hỏi chưa được giải đáp liên quan đến em bé sắp chào đời. Những câu hỏi như làm thế nào để giữ em bé an toàn? Những thách thức sắp tới sẽ là gì? Làm thế nào để bạn chăm sóc sự phát triển của em bé? Và làm thế nào để khỏe mạnh và an toàn trong suốt thai kỳ sẽ khiến các mẹ vô cùng lo lắng.

Tuy nhiên, ngày nay, với sự tiến bộ của công nghệ và sự ra đời của một số ứng dụng theo dõi thai kỳ tốt, trợ lý này luôn sẵn sàng phục vụ bạn suốt 9 tháng mang thai và hơn thế nữa thông qua ứng dụng theo dõi thai kỳ trên thiết bị di động. Ứng dụng theo dõi thai kỳ cho phép người dùng truy cập tất cả các kiến thức liên quan đến thai kỳ như mẹo mang thai hiệu quả hàng ngày, các chất bổ sung nên dùng khi mang thai, các loại thuốc an toàn và không cần thiết trong thai kỳ, lịch trình hoặc lời nhắc bổ sung vitamin, cập nhật về sự phát triển của em bé, v.v. Các ứng dụng theo dõi thai kỳ này cũng cung cấp nhiều thông tin có thể thay đổi tùy chỉnh như ngày và tuần thai hiện tại, sự phát triển của em bé, ngày sinh dự kiến, các đề xuất tùy chỉnh, v.v. Điều này làm cho ứng dụng theo dõi thai kỳ trở thành một đối tác đặc biệt trong suốt thai kỳ và luôn đáp ứng mọi yêu cầu.

b. Đánh giá cơ sở kiến thức của sinh viên.

|  |  |
| --- | --- |
| Mảng kiến thức chuyên ngành cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | -Kỹ thuật thương mại điện tử  -Phân tích thiết kế hệ thống |
| Mảng kỹ năng cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu: | -Kỹ năng tư duy  - Kỹ năng lập trình  - Kỹ năng làm việc nhóm |

c. Đánh giá khả năng phát triển của sản phẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| Liệt kê các loại đối tượng sẽ được hưởng lợi từ ý tưởng sản phẩm của bạn (ít nhất là 1,nhiều nhất là 5): | - Phụ nữ đang mang thai |
| Ước tính số lượng người sẽ hưởng lợi từ sản phẩm của bạn | 500 |
| Ước tính số lượng người sẽ bỏ tiền ra mua sản phẩm của bạn | 5 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| Đánh giá khả năng các nhà đầu tư sẽ bỏ tiền ra cho ý tưởng sản phẩm của bạn: |  |  | X |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm sản phẩm của bạn sẽ ở trên thị trường cho đến khi bị thay thế: | 1.5 năm |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Trung bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| Ước tính độ khó để phát triển thành công sản phẩm của bạn |  |  | X |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ước lượng số năm cần thiết để phát triển sản phẩm của bạn: | 1 Năm |

## **1.2 Đánh giá ý tưởng**

**Tên Ý tưởng Sản phẩm:**  **Xây dựng Website đặt lịch khám bệnh**

**Ngày/Tháng/Năm:1/4/2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *Liệt kê 3 mảng kiến thức chuyên ngành cần thiết cho việc phát triển sản phẩm hoặc ý tưởng sản phẩm đã nêu:* | | | |
|  | Chuyên ngành 1 | Chuyên ngành 2 | Chuyên ngành 3 |
| Nguyễn  Đức Thuận | Lập trình ứng dụng | Phân tích và thiết kế hệ thống | Hệ quản trị cơ sở dữ liệu |
| Trần Vũ Lâm | Kỹ thuật thương mại điện tử | Phân tích và thiết kế hệ thống | Hệ quản trị cơ sở dữ liệu |
| Nguyễn Bá Thế Viễn | Lập trình ứng dụng | Phân tích và thiết kế hệ thống | Hệ quản trị cơ sở dữ liệu |
| Nguyễn Minh Tú | Phân tích thiết kế hệ thống | Kỹ thuật thương mại điện tử | Hệ quản trị cơ sở dữ liệu |
| Nguyễn Đình Khoan | Kỹ thuật thương mại điện tử | Phân tích thiết kế hệ thống | Hệ quản trị cơ sở dữ liệu |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Liệt kê các loại đối tượng hưởng lợi từ sản phẩm | | |
|  | Đối Tượng 1 | Đối tượng 2 |
| **Nguyễn Đức Thuận** | Học Sinh | Sinh Viên |
| **Trần Vũ Lâm** | Học Sinh | Sinh Viên |
| **Nguyễn Bá Thế Viễn** | Học Sinh | Sinh Viên |
| **Nguyễn Minh Tú** | Mọi người |  |
| **Nguyễn Đình Khoan** | Phụ Nữ mang thai |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ước tính số lượng người sẽ hưởng lợi từ sản phẩm của bạn | | | | |
| **Nguyễn Đức Thuận** | **Trần Vũ Lâm** | **Nguyễn Bá Thế Viễn** | **Nguyễn Minh Tú** | **Nguyễn Đình Khoan** |
| 20 | 500 | 1000 | 1000 | 500 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ước tính số lượng người sẽ bỏ tiền ra mua sản phẩm của bạn | | | | |
| **Nguyễn Đức Thuận** | **Trần Vũ Lâm** | **Nguyễn Bá Thế Viễn** | **Nguyễn Minh Tú** | **Nguyễn Đình Khoan** |
| 50 | 5 | 3 | 5 | 5 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Đánh giá khả năng các nhà đầu sẽ bỏ tiền ra để phát triển sản phẩm của bạn | | | | |
|  | Trung Bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| **Nguyễn Đức Thuận** |  |  | X |  |
| **Trần Vũ Lâm** |  |  | X |  |
| **Nguyễn Bá Thế Viễn** |  |  | X |  |
| **Nguyễn Minh Tú** |  |  | X |  |
| **Nguyễn Đình Khoan** |  |  | X |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ước lượng số năm sản phẩm đã nêu sẽ ở trên thị trường cho đến trước: | | | | |
| **Nguyễn Đức Thuận** | **Trần Vũ Lâm** | **Nguyễn Bá Thế Viễn** | **Nguyễn Minh Tú** | **Nguyễn Đình Khoan** |
| 1 | 2 | 1.5 | 2.5 | 1.5 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ước lượng độ khó trong việc phát triển thành công ý tưởng sản phẩm đã nêu: | | | | |
|  | Trung Bình | Khá | Cao | Rất Cao |
| **Nguyễn Đức Thuận** |  |  | X |  |
| **Trần Vũ Lâm** |  |  | X |  |
| **Nguyễn Bá Thế Viễn** |  |  | X |  |
| **Nguyễn Minh Tú** |  |  | X |  |
| **Nguyễn Đình Khoan** |  |  | X |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ước lượng thời gian cần thiết để phát triển đầy đủ sản phẩm đã nêu: | | | | |
| **Nguyễn Đức Thuận** | **Trần Vũ Lâm** | **Nguyễn Bá Thế Viễn** | **Nguyễn Minh Tú** | **Nguyễn Đình Khoan** |
| 1 năm | 1 năm | 1 năm | 1 năm | 1 năm |

## **1.3 Ý tưởng đề xuất:**

Tên nhóm :

Nhóm trưởng :

-Thành Viên

1. Nguyễn Đức Thuận

2. Trần Vũ Lâm

3. Nguyễn Bá Thế Viễn

4. Nguyễn Minh Tú

5. Nguyễn Đình Khoan

-Tên Sản Phẩm : **Xây dựng Website đặt lịch khám bệnh**

**- Ý tưởng sản phẩm :** Là một hệ thống đặt lịch giúp người bệnh dễ dàng lựa chọn bác sĩ chuyên khoa phù hợp dựa trên mạng lưới các bác sĩ chuyên khoa giỏi, thông tin được xác định rõ ràng và cập nhật: các cơ sở y tế, chuyên khoa, kinh nghiệm công việc, các bệnh lý và triệu chứng mà bác sĩ khám.

**-** Phạm vi tiếp cận

**Về thời gian : Từ 1/4/2024 đến 1/6/2024**

**Về nội dung**